

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 96/2018/HNGĐ-ST

Ngày 11-10- 2018

V/v tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Văn Lộc.

Bà Hoàng Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 316/2018/TLST-HNGĐ1 ngày 18 tháng 4 năm 2018 về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXXST-HNGĐ1 ngày 24 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1993 (Có mặt);

Cư trú tại: Tổ A, ấp Thanh T, xã M C, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Đ: Luật sư Nguyễn Văn R – Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn R, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- Bị đơn: Chị Đặng Thị Bé C, sinh năm 1995 (Có mặt);

Cư trú tại: Số B, tổ C, ấp Nam Bến S, xã Thành L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2018 lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Thành Đ trình bày:

Ngày 30/11/2017 anh được Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đặng Thị Bé C theo Quyết định số 348/2017/QĐST-HNGĐ ngày 30/11/2017. Theo Quyết định này thì chị C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thành Đ1, sinh ngày 28/10/2015 anh không cấp dưỡng nuôi con. Trong quyết định ly hôn có ghi sau khi ly hôn anh được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Sau khi ly hôn, chị C dẫn con về nhà mẹ ruột chị C ở xã Thành Long sinh sống. Anh có đến nhà chị C để thăm con khoảng 06 lần nhưng anh chỉ thăm được 01 lần, còn lại những lần khác anh không gặp được cháu Đ1 vì có khi không có cháu Đ1 ở nhà và có khi không có chị C ở nhà nên gia đình chị C không cho anh gặp cháu Đ. Do bị gia đình chị C cản trở không cho gặp con nên anh có đến báo với Công an xã Thành Long 03 lần, nhưng Công an chỉ lập biên bản cho tôi 01 lần, còn lại thì Công an nói lập biên bản 01 lần là được. Hiện nay, anh đến thăm cháu Đ1 nhưng không gặp, anh có hỏi gia đình chị C thì cũng không nói cháu Đ1 đang ở đâu.

Khi nộp đơn tại Tòa yêu cầu thay đổi nuôi con, anh cũng đã nhiều lần điện thoại cho chị C hỏi thăm tình hình sức khỏe của con, nhưng điện thoại cho C thì không bắt máy. Hiện nay anh làm nghề lái xe Conterno, thu nhập 15.000.000 đồng/tháng, đủ điều kiện để nuôi con.

Nay ra tòa anh yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cho anh được nuôi cháu Đ, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn chị Đặng Thị Bé C trình bày:

Chị thống nhất với lời trình bày của anh Đ về thời gian vợ chồng ly hôn. Theo Quyết định ly hôn thì chị được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thành Đ1. Sau khi ly hôn thì chị nuôi con chung, gia đình bên chồng chị rất nhiều lần đến thăm con chị cũng đồng ý cho gia đình bên chồng đến rước con về chơi 2-3 ngày trả. Chị cho rước rất nhiều lần, nhưng anh Đ không đi thăm con chung, chỉ duy nhất một lần cách đây khoảng 6 tháng thì anh Đ có đi thăm con và xin rước con, lúc đó chị đi làm xí nghiệp thì gia đình chị có điện

cho chị khoảng 6 giờ tối nên chị không đồng ý cho rước mà chỉ đồng ý cho chở đi ăn do thời gian đã khuya. Dì sáu chị tên P có đi cùng với anh Đ chở cháu Đ1 đi ăn giò heo nhưng con chị không ăn. Sau đó cùng nhau đi về nhà thì anh Đ đòi chở con đi về nhà nội chơi, dì Sáu chị không cho nên anh Đ chửi. Dì Sáu chị điện thoại cho chị nói anh Đ gây sự với gia đình, chửi dì Sáu và đòi đốt nhà dì sáu chị, gia đình chị có điện Công an xã xuống giải quyết. Tháng 12/2017 thì mẹ chị rước chị và con chị đi sang nước Trung Quốc chơi 4 tháng thì chị và con chị về lại Việt Nam. Mẹ anh Đ và em út tên Q qua rước cháu Đ1 về chơi, chị cũng đồng ý cho rước. Ngày 01/5/2018 chị dẫn con là Đ1 đi thành phố Hồ Chí Minh để ở, do chị đi làm về nuôi con, có em chị cùng ở thành phố C sóc cho Cháu Đ1. Việc anh Đ cho rằng chị không cho anh Đ thăm nom con chung là hoàn toàn không đúng.

Nay anh Đ yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Đ1, chị không đồng ý với yêu cầu của anh Đ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trình bày:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự, không có vi phạm. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Anh Nguyễn Thành Đ khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là không có cơ sở chấp nhận. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ đối với chị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự, căn cứ vào tài liệu mà các bên đương sự cung cấp có đủ cơ sở xác định cháu Nguyễn Thành Đ1, sinh ngày 28/10/2015 là con ruột của anh Nguyễn Thành Đ và chị Đặng Thị Bé C.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Tại Quyết định số 348/2017/QĐST-HNGĐ1 ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng

Thị Bé C và anh Nguyễn Thành Đ. Về con chung giao cháu Nguyễn Thành Đ1, sinh ngày 28/10/2015 cho chị Đặng Thị Bé C trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị C không yêu cầu. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Thành Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền này.

[3]. Tuy nhiên theo như anh Đ trình bày: Sau khi ly hôn thì chị C và gia đình chị cản trở không cho anh và gia đình đi thăm cháu Đ1. Anh có đến nhà chị C để thăm con khoảng 06 lần nhưng anh chỉ thăm được 01 lần, còn lại những lần khác anh không gặp được cháu Đ1 vì có khi không có cháu Đ1 ở nhà và có khi không có chị C ở nhà nên gia đình chị C không cho anh gặp cháu Đ1. Anh có báo cho Công an xã Thành Long biết về việc chị C không cho anh thăm con 03 lần, Công an có lập biên bản một lần, những lần khác không có lập biên bản.

[4]. Quá trình thu thập chứng cứ có xác minh ý kiến của chính quyền địa phương và những người biết việc, xác định: Từ khi ly hôn anh Nguyễn Thành Đ chỉ đi thăm cháu Đ1 lần vào tháng 12/2017, ngoài ra anh Đ không có lần nào đi thăm cháu Đ1. Khi đó giữa anh Đ và gia đình chị C xảy ra xô xát, gia đình chị C có báo với Công an xã Thành Long, khi Công an xuống thì các bên đã ra về. Anh Đ cho rằng có báo với Công an xã Thành Long 3 lần là hoàn toàn không đúng. Anh Đ cũng không có lần nào trình báo với chính quyền địa phương về việc chị C và gia đình cản trở không cho anh thăm nom cháu Đ. Những lần khác mẹ anh Đ có thăm nom cháu Đ1 và chị C có cho rước về gia đình anh Đ chơi. Từ tháng 4/2018 cho đến nay chị C đi làm công nhân tại Thành Phố Hồ Chí Minh, chị C đem cháu Đ1 xuống Thành phố để chăm sóc nuôi dưỡng, có em ruột chị C là Đặng Hoàng Th ở nhà giữ cháu Đ1 cho chị C đi làm. Từ những phân tích trên xét thấy yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Đ là không có căn cứ chấp nhận.

[5]. Xét lời trình bày của chị C thấy rằng: Chị có cho gia đình anh Đ thăm nom cháu Đ, có cho mẹ anh Đ rước cháu Đ1 về chơi, không có lần nào cản trở không cho anh Đ thăm nom con chung. Từ khi ly hôn cho đến nay một mình chị C đi làm nuôi con, anh Đ không cấp dưỡng nuôi con, chị C vẫn chăm sóc tốt cho cháu Đ1. Để đảm bảo quyền lợi về mặt cho cháu Đ1 được học hành cần giao cháu Đ1 cho chị C tiếp tục trông nom, C sóc giáo dục.

Xét lời trình bày của luật sư Nguyễn Văn R thấy rằng: Anh Đ yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là có căn cứ chấp nhận. Theo anh Đ trình bày

nhiều lần anh đến thăm con đều không được gia đình chị C cho thăm con, chỉ thăm được 01 lần. Chị C không có khả năng nuôi con, vì điều kiện kinh tế khó khăn. Trong khi anh Đ làm nghề tài xế lái xe Conterner lương tháng khoảng 15.000.000 đồng, để đảm bảo quyền lợi cho cháu Đ1, cần giao cháu Đ1 cho anh Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Lời trình bày của Luật sư R là không có căn cứ chấp nhận. Trước khi ly hôn thì chị C chỉ ở nhà chăm sóc con, làm nội trợ hoàn toàn phụ thuộc kinh tế vào anh Đ. Từ khi ly hôn, anh Đ không cấp dưỡng nuôi con, chị C tự đi làm kiếm tiền nuôi con, từ đó cho đến nay vẫn chăm sóc tốt cho cháu Đ1. Mặt khác theo anh Đ trình bày: Anh đi làm từ 6 giờ sáng đến chiều 4 giờ mới về, nếu chấp nhận cho anh được nuôi cháu Đ1 thì anh Đ vẫn không có thời gian ở nhà chăm sóc cháu Đ1. Anh Đ vẫn giao cho gia đình anh chăm sóc cháu Đ1.

[8] Về án phí: Do anh Nguyễn Thành Đ là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại Đ1a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Chị Đặng Thị Bé C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị anh Nguyễn Thành Đ đối với chị Đặng Thị Bé C.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thành Đ1, sinh ngày 28/10/2015 cho chị Đặng Thị Bé C tiếp tục trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Thành Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền này.

5. Về án phí:

Anh Nguyễn Thành Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0019080 ngày 18/4/2018 của Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Anh Đ đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Phạm Thị Kim Nương